

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **60/2021/HS-PT**

Ngày: 15/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Việt Hùng;

*Các thẩm phán:* Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Hồng- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Thành Tháo có kháng cáo của bị cáo Đỗ Thành Tháo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Đỗ Thành Tháo** (tên gọi khác: Cọ), sinh ngày 16/01/2000 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn N, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Hữu H, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thành Tháo: Luật sư Nguyễn Ninh, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 10/2018, Đỗ Thành Tháo đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện P và thành phố T cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/10/2019, Đỗ Thành Tháo đi bộ đến nhà ông Ph thuộc khu phố T, Phường 9, thành phố T thấy xe mô tô AMA 78F9-9029 của ông Huỳnh Bá H dựng trên đường không có người trông coi nên Tháo rút dây bình, khởi động xe điều khiển về nhà sơn lại màu trắng để sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 07/10/2019, Đỗ Thành Tháo đi bộ đến trước cửa nhà của ông Lê X thuộc thôn P, xã H, huyện P thấy xe mô tô 78F9-9561 của

ông Lê Diên Ph dựng trước cửa nhà không có người trông coi nên lấy trộm rồi điều khiển về nhà sơn lại màu xanh để sử dụng. Ngày 08/10/2019, ông Đỗ Hữu H (là cha của bị cáo Th) giao nộp xe mô tô này cho Công an xã H.

Vụ thứ ba, bốn: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/10/2019, Đỗ Thành Th đi bộ đến khu vực chùa K thuộc khu phố T, Phường 9, thành phố T thấy xe mô tô Citi 78G1 024.46 của ông Lê L dựng trên đường không có người trông coi nên Th lén lút rút dây bình, khởi động xe rồi về nhà. Khi đang trên đường về nhà, Th sợ bị phát hiện nên điều khiển xe mô tô 78G1-024.46 đi đến cây xăng P thuộc thôn P, xã H, huyện P thấy xe mô tô 78H2-7031 của bà Trương Thị L đang dựng trên đường bê tông sau lưng nhà cây xăng không có người trông coi nên Th để lại xe mô tô 78G1-024.46 rồi điều khiển xe mô tô của bà L về nhà sơn lại màu trắng để sử dụng.

Vụ thứ 5: Khoảng 10 giờ ngày 12/10/2019, Đỗ Thành Th đến ngã tư QL25 – QL1A thuộc thôn A, xã H, huyện P thấy xe mô tô DH88 biển kiểm soát 78F1-7964 của Lý Thành Th đang dựng gần đó không có người trông coi nên lấy trộm xe này điều khiển đến chợ A thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện P và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: Xe mô tô 78H2-7031 có giá trị 2.000.000đồng; xe mô tô 78F9-9561 có giá trị 2.000.000đồng; xe mô tô 78F17964 có giá trị 2.100.000đồng; xe mô tô 78F9-9029 có giá trị 1.000.000đồng và xe mô tô 78G1-024.46 có giá trị 800.000đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 17/KLGD ngày 21/01/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi sự việc xảy ra (thời gian từ ngày 05/10/2019 đến ngày 12/10/2019) và hiện tại Đỗ Thành Th bị rối loạn loại phân liệt làm hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện P đã tuyên bị cáo Đỗ Thành Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành Th 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/6/2021, bị cáo Đỗ Thành Th kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thành Th trình bày: Bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt cần phải điều trị bệnh dài ngày , bị cáo bị bệnh ảo giác. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thành Th tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 10/2019, Đỗ Thành Th đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện P và thành phố T, lấy trộm của ông Huỳnh Bá H xe mô tô 78F9-9029 có giá trị 1.000.000đồng, Lê Diên Ph xe mô tô 78F9 – 9561 có giá trị 2.000.000đồng, Lê T xe mô tô 78G1-024.46 có giá trị 800.000đồng, Lý Thành Th xe mô tô 78F1-764 có giá trị 2.100.000đồng, Trương Thị L xe mô tô 78H2-7031 có giá trị 2.000.000đồng. Tổng giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt là 7.900.000đồng nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Thành Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Thành Th Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và phải chịu đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh rối loạn loại phân liệt làm hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện P tự thú, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và phạm tội thuộc trường hợp hai lần trở lên quy định tại điểm q, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu có ông nội Đỗ Văn Kh nhận Huân chương kháng chiến hạng ba tuy nhiên mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 tháng tù là phù hợp, không nặng. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[3] Bị cáo Đỗ Thành Th kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

*Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thành Th–Giữ nguyên bản án sơ thẩm;*

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm q, r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành Th– **03(Ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Thành Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú Hòa (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Phú Hòa (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**

